

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 220/2019/HS-PT

Ngày: 15/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thanh Bình

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Bích Duyên

Ông Lê Thọ Viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thư Thái Bình - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 111/2019/TLPT-HS ngày 27 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Minh L do có kháng cáo của ông Huỳnh Văn Đ (người đại diện hợp pháp của bị cáo) và bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Minh L, Giới tính: Nam; Sinh ngày: 12/12/2000 tại Trà Vinh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã Phong T, huyện Cầu K, tỉnh Trà V; Chỗ ở: 484/15 Tân Kỳ Tân Q, phường Sơn K, quận Tân Ph, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Văn Đ và bà Nguyễn Thị Hồng T; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Tạ Thanh P - Luật sư của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 19/3/2018 Huỳnh Minh L điều khiển xe gắn máy biển số 52U3-4352 không có giấy phép lái xe lưu thông trên đường Bờ Bao Tân Thắng hướng từ đường D2 về đường Hương lộ 3. Khi đến trước số nhà 135A Bờ Bao Tân Thắng, phường Sơn Kỳ, quận Tân Phú thì L điều khiển xe gắn máy lấn sang phần đường bên trái dẫn đến đầu xe đâm trực diện vào đầu xe gắn máy biển số 61D1-362.50 do anh Nguyễn Văn D điều khiển đang chở anh Trương Văn C ngồi phía sau, lưu thông theo chiều ngược lại. Sau tai nạn, L và D bị thương nặng được đưa đi bệnh viện cấp cứu. Đến khoảng 02 giờ 10 phút ngày 20/3/2018 anh Nguyễn Văn D tử vong. Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Minh L khai nhận hành vi như nêu trên.

Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 335/TT.18 ngày 12/4/2018 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận nguyên nhân Nguyễn Văn D chết do: “Chấn thương sọ não”.

Theo Kết luận giám định pháp y về thương tích số 559/TgT.18 ngày 23/7/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với thương tích của Huỳnh Minh L như sau: “Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 87%”.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:*

Đường Bờ Bao Tân Thắng nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa bằng bê tông, mặt đường bằng phẳng, chiều rộng lòng đường 17 mét, chia thành hai làn đường bằng nhau, mỗi bên rộng 8,5 mét, ở giữa có vạch sơn liên tục, áp dụng cho 02 chiều xe lưu thông riêng biệt. Lấy lề phải theo hướng xe máy biển số 61D1-362.50 lưu thông làm chuẩn, đo được các vị trí sau:

+ Vị trí xe máy biển số 52U3-4352: trục bánh trước vào lề phải là 5,8 mét, trục bánh sau vào lề phải là 4,9 mét;

+ Vị trí xe máy biển số 61D1-362.50: trục bánh trước vào lề phải là 6,5 mét, trục bánh sau vào lề phải là 6,4 mét, trục bánh trước đến trục bánh trước xe máy 52U3-4352 là 1,3 mét;

** Kết quả khám nghiệm phương tiện cho thấy:*

+ Xe mô tô biển số 52U3-4352: Ốp nhựa đèn soi đường phía trước bị bể, rơi khỏi xe, dè chắn bùn phía trước bị bể hoàn toàn rơi khỏi xe; phuộc xe trước bên trái bị cong lệch theo hướng từ trước về sau; niềng xe phía trước bị bể rớt rời khỏi xe kích thước 15x3cm, đầu tay thắng phía trước bên phải bị gãy, cần thắng bên phải giữa xe bị cong lệch theo hướng từ trước về sau; kiềng chiếu hậu bên trái bị bể rớt rời khỏi xe; đầu bugi bị bung rời khỏi vị trí ban đầu; phần đầu phía trước của xe bị hư hỏng nặng do va chạm tai nạn giao thông trực diện vào đầu xe mô tô biển số 61D1-362.50;

+ Xe mô tô 61D1-362.50: mặt trước xe gồm ốp nhựa, dè chắn bùn, bửng chắn gió bị bể rớt rời khỏi xe, phuộc trước và bánh trước xe bị gãy rớt rời khỏi xe, niềng xe bị cong lệch biến dạng hoàn toàn; vỏ, ruột và bánh xe phía trước bị bung rời khỏi xe, đầu tay thắng bên phải bị trầy xước, mài mòn

hở kim loại kích thước 1x2mm, mặt ngoài lỗ máy bên trái bị bể, mài mòn 5x4mm; phần đầu xe bị hư hỏng nặng do va chạm tai nạn giao thông vào đầu xe mô tô biển số 52U3-4352.

** Vật chứng:*

- Một (01) xe mô tô biển số 52U3-4352 qua xác minh do Tăng Quang Đắc cư trú tại 22B chung cư lô B đường Đinh Liệt, phường Phú Thọ Hòa, quận Tân Phú đứng tên chủ sở hữu. Tháng 4 năm 2009 Đắc bán chiếc xe trên cho Huỳnh Văn Đậm. Ngày 19/3/2018 anh Đậm đi làm về dựng xe trong phòng trọ, để chìa khóa trên bàn rồi đi nghỉ trưa. L tự ý lấy xe sử dụng rồi gây tai nạn. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe cho ông Huỳnh Văn Đậm;

- Một (01) xe mô tô biển số 61D1-36250 qua xác minh do Trần Hồng Q1 cư trú 9/22/25 Đường 898, phường Phú Hữu, Quận 9 đứng tên chủ sở hữu. Đến tháng 2 năm 2017, Quân bán chiếc xe trên cho Trần Sỹ Đại cư trú 27/2 Nguyễn Phúc Chu, Phường 15, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 19/3/2018, anh Đại cho anh Nguyễn Văn Dũng mượn chiếc xe để chở C đi mua đồ ăn thì bị tai nạn. Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú đã trả chiếc xe cho anh Trần Sỹ Đại;

** Về trách nhiệm dân sự:*

- Gia đình bị cáo L hỗ trợ chi phí mai táng cho gia đình anh Dũng số tiền 60.000.000 đồng, gia đình anh Dũng đã nhận tiền, viết đơn bãi nại, không yêu cầu gì thêm.

- Gia đình bị cáo L đã hỗ trợ tiền viện phí cho anh C 2.000.000 đồng. Anh C đã nhận tiền, viết đơn bãi nại, từ chối giám định thương tích và cam kết không khiếu nại gì về sau.

- Gia đình bị cáo L đã bồi thường chi phí sửa xe mô tô 61D1-362.50 với số tiền 500.000 đồng cho anh Trần Sỹ Đại;

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, đã quyết định:

“Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Huỳnh Minh L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án;

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo”.

Ngày 25/01/2019, ông Huỳnh Văn Đ (cha ruột của bị cáo) kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lúc phạm tội chưa thành niên, bản thân L bị thương tích 87%.

Ngày 17/4/2019, bị cáo Huỳnh Minh L nộp đơn kháng cáo quá hạn xin được hưởng án treo vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lúc phạm tội chưa thành niên, bản thân bị thương tích 87%. Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định số 25/2019/HSPT-QĐ ngày 06/5/2019 chấp nhận kháng cáo quá hạn của bị cáo L.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

+ Khi xét xử sơ thẩm vào ngày 18/01/2019 bị cáo đã đủ 18 tuổi, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm vẫn tuyên người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo là không đúng, cần rút kinh nghiệm. Do ông Huỳnh Văn Đậm không phải là người có quyền kháng cáo nên không xem xét đơn kháng cáo của ông Đậm. Đơn kháng cáo quá hạn của bị cáo L đã được chấp nhận nên xem xét.

+ Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo nên tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù là phù hợp. Xét thấy, mặc dù bị cáo L là người có lỗi hoàn toàn nhưng bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân cũng bị thương tích nên đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo L 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm 06 tháng.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo nhưng xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù là nghiêm khắc. Bị cáo L sử dụng xe không có giấy phép lái xe là sai nhưng do bị cáo còn nhỏ nên nhận thức còn hạn chế, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường hết cho bị hại, bản thân cũng bị thương tích đang điều trị, nên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo L 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Ông Huỳnh Văn Đậm trình bày: Xin cho bị cáo L được hưởng án treo.

- Bị cáo Huỳnh Minh L trình bày: Xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ông Huỳnh Văn Đ không phải là người có quyền kháng cáo nên HĐXX không xem xét. Bị cáo Huỳnh Minh L đã được chấp nhận đơn kháng cáo quá hạn, nên HĐXX xem xét.

[2] Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và kiểm sát viên đều thống nhất xác định bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không có kháng cáo, kháng nghị về tội danh của bị cáo.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, sau khi gây ra tai nạn đã tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại cũng như người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, gia đình người bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ.

[4] Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bị cáo điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong tình trạng không có Giấy phép lái xe, không đi đúng phần đường, làn đường quy định, bị cáo có lỗi hoàn toàn, nên xử phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm người bào chữa và bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo nhưng không xuất trình thêm được tài liệu, chứng cứ nào mới để xem xét. Do đó, không có căn cứ chấp nhận lời bào chữa của người bào chữa và yêu cầu kháng cáo của bị cáo nên Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Ngoài ra, tại thời điểm xét xử sơ thẩm ngày 18/01/2019, bị cáo (sinh ngày 12/12/2000) đã đủ 18 tuổi, nhưng tại phần quyết định Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo là không đúng, Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm nên bị cáo phải chịu án phí.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Minh L.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Minh L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Minh L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Bị cáo Huỳnh Minh L phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- Cục THA DS Tp.HCM; (1)
- Sở Tư pháp Tp.HCM; (2)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- VKSND Q. Tân Phú; (1)
- TAND Q. Tân Phú; (1)
- Chi cục THADS Q. Tân Phú; (1)
- THAHS Q. Tân Phú; (1)
- Phòng PC 53 - CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, TGD, hồ sơ; (24) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quách Thanh Bình